

Số: 100/KH-SNN

Lạng Sơn, ngày 15 tháng 7 năm 2024

KẾ HOẠCH

Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2024 và các năm tiếp theo của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Thực hiện Kế hoạch số 158/KH-UBND ngày 05/7/2024 của UBND tỉnh về Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2024 và các năm tiếp theo trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng Kế hoạch cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ giải pháp về Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2024 và các năm tiếp theo thuộc lĩnh vực Nông nghiệp và PTNT.

Nâng cao nhận thức để tạo sự chuyển biến mạnh trong toàn thể công chức, viên chức, người lao động về thái độ, trách nhiệm, tác phong thực hiện nhiệm vụ. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, thái độ phục vụ người dân, doanh nghiệp, thân thiện, trách nhiệm.

Xác định nhiệm vụ cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt trong quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ. Các Phòng, đơn vị thuộc Sở nêu cao tinh thần, trách nhiệm, nghiêm túc tổ chức, triển khai thực hiện, đảm bảo hiệu quả thực. Kịp thời kiểm tra, đôn đốc, xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện.

II. NỘI DUNG

Yêu cầu Thủ trưởng các phòng, đơn vị trực thuộc Sở tập trung chỉ đạo thực hiện quyết liệt công tác cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao chỉ số PCI trong năm 2024 về các chỉ số thành phần PCI như sau:

1. Chỉ số “Gia nhập thị trường”

- Chủ động hỗ trợ, hướng dẫn doanh nghiệp, HTX trong việc nộp hồ sơ, giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết; nâng cao chất lượng giải quyết hồ sơ, giảm thời gian cấp phép đối với Giấy chứng nhận thuộc lĩnh vực chuyên ngành; Niêm yết công khai đúng quy định các thủ tục hành chính, công khai mức phí, lệ phí đối với các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân dễ tiếp cận và dễ thực hiện thủ tục hành chính. Hướng dẫn các bước thủ tục hành chính cho doanh nghiệp dễ tiếp cận, thực hiện tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. Khuyến khích việc trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho doanh nghiệp qua dịch vụ bưu chính công ích.

2. Chỉ số “Tiếp cận đất đai”

Các đơn vị được giao làm chủ đầu tư các dự án tích cực phối hợp, hỗ trợ tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng, đặc biệt là các dự án lớn, trọng điểm của tỉnh; Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện các nội dung có liên quan đến giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất cho doanh nghiệp, nhà đầu tư.

3. Chỉ số “Tính minh bạch”

Công khai 100% thông tin, tài liệu (trừ tài liệu có nội dung bí mật nhà nước): các kế hoạch, định hướng phát triển ngành, quy hoạch ngành, các văn bản quy phạm pháp luật, các thủ tục hành chính, danh mục các dự án xây dựng cơ sở hạ tầng, các chính sách ưu đãi đầu tư lĩnh vực nông nghiệp và PTNT...;

Cung cấp đầy đủ, nhanh chóng các thông tin về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch, văn bản quy phạm pháp luật, thủ tục hành chính, dự án xây dựng cơ sở hạ tầng, chính sách ưu đãi đầu tư, các thông tin khác có trách nhiệm phải cung cấp theo quy định pháp luật tới các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, người dân khi có yêu cầu;

Nâng cao chất lượng Trang thông tin điện tử Sở; cập nhật kịp thời các thông tin mới, đặc biệt là các quy định về thủ tục hành chính, các ưu đãi, khuyến khích, hỗ trợ đầu tư, các văn bản điều hành, chỉ đạo của lãnh đạo tỉnh và các văn bản pháp luật trong lĩnh vực nông nghiệp và PTNT...

Các đơn vị chủ trì tham mưu xây dựng cơ chế, chính sách thực hiện phối hợp với các Hội, Hiệp hội Doanh nghiệp, doanh nhân lấy ý kiến doanh nghiệp bằng hình thức phù hợp trong việc tham gia xây dựng cơ chế, chính sách của tỉnh.

4. Chỉ số “Chi phí thời gian”

- Công khai đầy đủ, kịp thời, đúng quy định thủ tục hành chính, phí, lệ phí thuộc thẩm quyền tại nơi tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính; đồng thời đăng tải đầy đủ trên trang thông tin điện tử của Sở. Hướng dẫn kê khai, chuẩn bị hồ sơ thực hiện thủ tục hành chính đảm bảo tính khoa học, thuận tiện. Nội dung hướng dẫn phải bảo đảm chính xác, đầy đủ, cụ thể theo văn bản quy phạm pháp luật hiện hành, đặc biệt chú trọng hướng dẫn trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh.

- Xử lý, giải quyết kịp thời các vấn đề bức xúc của công dân và doanh nghiệp về các thông tin phản ánh liên quan đến phạm vi quản lý nhà nước của cơ quan, đơn vị thông qua các kênh thông tin (IOC Lạng Sơn, Zalo, Fanpage,...), đơn thư khiếu nại, phản ánh.

- Tiếp tục rà soát những thủ tục hành chính thường xuyên phát sinh số lượng lớn, liên quan nhiều đến công dân, doanh nghiệp để đề xuất đơn giản hóa, cắt giảm tối đa thời gian giải quyết và nâng cao chất lượng phục vụ, giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp.

5. Chỉ số “Chi phí không chính thức”

- Thanh tra Sở: Rà soát kế hoạch thanh tra, kiểm tra đảm bảo không chồng chéo. Thực hiện các nội dung thanh tra, kiểm tra theo đúng quy định không gây phiền hà cho doanh nghiệp. Tăng cường công tác kiểm tra, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, gây khó khăn cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính. Kịp thời phát hiện xử lý nghiêm công chức, viên chức có thái độ hách dịch, nhũng nhiễu, gây khó khăn, phiền hà, từ chối các yêu cầu đúng quy định và pháp luật của các doanh nghiệp và các tổ chức, cá nhân liên quan.

- Các đơn vị trực thuộc: Công khai, minh bạch trong đấu thầu theo quy định của pháp luật; Thực hiện nghiêm túc các chương trình, kế hoạch phòng, chống tham nhũng. Phát huy vai trò, trách nhiệm của thủ trưởng cơ quan, đơn vị, đội ngũ công chức, viên chức trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Chủ động rà soát, kịp thời khắc phục những bất cập, sơ hở trong công tác quản lý, cơ chế, chính sách để phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực. Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực, khắc phục tình trạng hình thức trong tổ chức thực hiện nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý nghiêm các hành vi “tham nhũng vặt”, nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc. Thực hiện kiểm tra nội bộ đối với các đơn vị, bộ phận trực thuộc; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, khắc phục tồn tại, hạn chế trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý.

6. Chỉ số “Cạnh tranh bình đẳng”

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 106/KH-UBND ngày 04/5/2023 của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW, ngày 03/6/2017 Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, giai đoạn 2023-2025 và những năm tiếp theo.

- Tạo điều kiện cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa, đối xử bình đẳng, công bằng giữa các doanh nghiệp trong việc tiếp cận ưu đãi, hỗ trợ, tiếp cận nguồn vốn, cơ chế chính sách; không phân biệt đối xử và ưu đãi riêng đối với một số doanh nghiệp, đảm bảo bình đẳng trong giải quyết thủ tục hành chính cho doanh nghiệp.

- Tăng cường tiếp xúc, đối thoại với doanh nghiệp qua nhiều kênh giao tiếp nhằm lắng nghe ý kiến đề xuất, kịp thời giải quyết phản ánh, kiến nghị, đặc biệt là đối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa trong lĩnh vực nông nghiệp và PTNT hoạt động trên địa bàn tỉnh.

7. Chỉ số “Tính năng động của chính quyền tỉnh”

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm thực thi các chính sách, quy định hiện hành nhằm hỗ trợ doanh nghiệp. Đề cao tính năng động, sáng tạo, khả năng áp dụng và trách nhiệm tiên phong của người đứng đầu trong việc tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp; tuyên truyền rộng rãi đến các doanh nghiệp được biết. Thay đổi căn bản phương thức chỉ đạo điều hành, quản lý truyền thống sang điện tử và dựa trên dữ liệu số.

- Chủ động giải quyết kiến nghị thuộc thẩm quyền; không đùn đẩy trách nhiệm; kịp thời báo cáo đề xuất các nội dung vượt thẩm quyền; đồng hành và giải quyết đến cùng kiến nghị của doanh nghiệp.

- Chủ động tham mưu nắm bắt và xử lý các vấn đề triển khai thực hiện chính sách, tích cực trong việc xử lý các vướng mắc của doanh nghiệp. Triển khai thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ theo kết luận, chỉ đạo của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và Tổ kiểm tra công vụ của Chủ tịch UBND tỉnh để kịp thời nắm bắt khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp; tiếp nhận và phản hồi quá trình giải quyết kiến nghị của doanh nghiệp, góp phần tạo sự minh bạch trong môi trường đầu tư, kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

- Phát huy tính năng động, sáng tạo, linh hoạt vận dụng các chủ trương, chính sách pháp luật để xử lý hoặc tham mưu kịp thời cho Sở để báo cáo UBND tỉnh để xử lý những vấn đề khó khăn, vướng mắc phát sinh vượt quá thẩm quyền giải quyết; đảm bảo giải quyết nhanh chóng, tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi cho doanh nghiệp.

9. Chỉ số “Chính sách hỗ trợ doanh nghiệp”

Các phòng, đơn vị trực thuộc theo chức năng nhiệm vụ tham mưu, phổ biến, tuyên truyền rộng rãi các chính sách, quy định của pháp luật trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn. Kịp thời đối thoại giải quyết những khó khăn vướng mắc cho doanh nghiệp, Hợp tác xã. Tham mưu giải quyết kiến nghị của doanh nghiệp thuộc thẩm quyền của Sở với tinh thần tiếp thu, cầu thị, lắng nghe ý kiến của doanh nghiệp, Hợp tác xã; Công khai việc trả lời, giải quyết kiến nghị của doanh nghiệp trên trang thông tin điện tử của Sở.

10. Chỉ số “Đào tạo lao động”

Theo dõi, đánh giá những thay đổi về xu hướng ngành nghề đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kịp thời điều chỉnh công tác tập huấn, bồi dưỡng phù hợp với nhu cầu của các đối tượng. Nâng cao chất lượng các lớp tập huấn chuyên môn, đào tạo nghề cho lao động nông thôn. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đối với các huyện, thành phố trong thực hiện công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các phòng, đơn vị trực thuộc Sở

Căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao, chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện cụ thể hóa từng nội dung tại cơ quan, đơn vị và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở về kết quả thực hiện của đơn vị mình; gắn việc thực hiện cải thiện chỉ số thành phần, phát huy những điểm mạnh, khắc phục những tồn tại, hạn chế trong thực hiện công tác cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh tỉnh Lạng Sơn.

2. Chế độ báo cáo

Các Đơn vị trực thuộc báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đã được phân công về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh

tranh cấp tỉnh PCI năm 2024, gửi về Sở (qua Văn phòng Sở) trước ngày **05/12/2024** để tổng hợp.

Trên đây là Kế hoạch Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2024 và các năm tiếp theo của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, yêu cầu các phòng, đơn vị triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc;
- Trang TTĐT;
- Lưu: VT, VP_(VLQ).

GIÁM ĐỐC

Lý Việt Hưng